

CÔNG TY CỔ PHẦN TEROMA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TEROMA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TEROMA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TEROMA., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108845154

3. Ngày thành lập: 30/07/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

P.06A Tầng 1 Đơn nguyên A, Tòa nhà Licogi 13, Đường Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu, cụ thể là các loại máy móc, thiết bị xử lý nước;	4659(Chính)
2.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
3.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
4.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
5.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
6.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
7.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
8.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
10.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
11.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
13.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
14.	Đúc sắt, thép	2431
15.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
16.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
17.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
18.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
19.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511

20.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
22.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các loại máy móc, thiết bị xử lý nước;	3290
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
24.	Cho thuê xe có động cơ	7710
25.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác Chi tiết: Sản xuất máy bơm cho chất lỏng, có hoặc không có thiết bị đo;	2813
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu	7730
27.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
28.	Bán buôn tổng hợp	4690
29.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
30.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
31.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
32.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
33.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
34.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
35.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
36.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
37.	Cung ứng lao động tạm thời	7820

38.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
39.	Dịch vụ đóng gói	8292
40.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
41.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
42.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
43.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
44.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
45.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
46.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
47.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
48.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM TRUNG HIẾU	TT XNXL 4, Tổ dân phố Ngọa Long 1, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	45,000	001084008700	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	45,000		
2	NGUYỄN VĂN ĐỨC	Tiểu khu Yên Lập, Thị trấn Yên Lập, Huyện Yên Lập, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	45,000	132165645	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	45,000		

3	TRẦN THỊNH AN	267 Tân Giang, Xã Nam Thanh, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	162878042	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊNH AN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 18/07/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 162878042

Ngày cấp: 24/12/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 267 Tân Giang, Xã Nam Thanh, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 1224 CT10C Khu đô thị Đại Thanh, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội